

Số: 2138/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 14 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

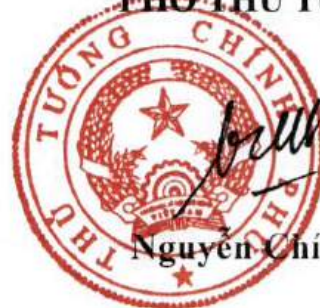
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng các bộ, cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg và các PTTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, KGVX (2).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Chí Dũng



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật**
(Kèm theo Quyết định số 2138/QĐ-TTg
ngày 27 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15 (sau đây gọi tắt là Luật) được Quốc hội Khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9 ngày 14 tháng 6 năm 2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026. Để triển khai thi hành kịp thời, thống nhất, hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, có hiệu quả giữa các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan trong triển khai thi hành Luật.
- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.
- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước.
- Nâng cao nhận thức về Luật và trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương và Nhân dân trong việc thi hành Luật.
- Bảo đảm việc tổ chức triển khai hiệu quả các nội dung đổi mới trong Luật, đặc biệt là xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; hoạt động công bố hợp chuẩn, hợp quy trên môi trường điện tử nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan trong triển khai thi hành Luật.
- Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả nước.
- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Biên soạn tài liệu, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về nội dung Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, các bộ, cơ quan có liên quan và các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình khác (theo chức năng quản lý của từng bộ, cơ quan).

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2025 và các năm tiếp theo.

2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật

- Nội dung: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của Luật.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Khoa học và Công nghệ tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của mình; các bộ, ngành, địa phương rà soát văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan mình hoặc cấp dưới ban hành có liên quan đến Luật thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý nhà nước được phân công và gửi kết quả rà soát kèm theo đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ cụ thể đối với từng văn bản và đánh giá sơ bộ tính tương thích với Luật về Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 10 năm 2025. Đồng thời, các bộ, ngành, địa phương tiếp tục rà soát cập nhật định kỳ trong quá trình triển khai thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn, bảo đảm kịp thời bổ sung, điều chỉnh các văn bản liên quan cho phù hợp.

3. Xây dựng các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan có liên quan.

- Thời hạn trình: Trước ngày 15 tháng 10 năm 2025.

- Thời gian ban hành: Trước ngày 01 tháng 12 năm 2025.

b) Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan có liên quan.
- Thời hạn trình: Trước ngày 15 tháng 10 năm 2025.
- Thời gian ban hành: Trước ngày 01 tháng 12 năm 2025.

Việc xây dựng các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật được thực hiện theo Quyết định số 1526/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp 9.

4. Tổ chức kiểm tra việc thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

- Cơ quan chủ trì: Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

5. Xây dựng Chiến lược tiêu chuẩn quốc gia

- Cơ quan chủ trì: Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan.
- Thời gian trình: Trước ngày 30 tháng 4 năm 2026.

6. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quy định cụ thể hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và hoạt động trong lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật cho các đối tượng đặc thù thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

7. Tổ chức các nội dung hỗ trợ thi hành Luật theo quy định pháp luật

- Các nội dung hỗ trợ thi hành Luật bao gồm:
 - + Hướng dẫn áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành Luật;
 - + Tổ chức tiếp nhận và xử lý các kiến nghị, đề xuất của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn;
 - + Tổ chức rà soát, đánh giá và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu liên quan;

+ Bảo đảm các điều kiện thi hành theo quy định tại Điều 59 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Các bộ quản lý ngành, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ quản lý được phân công.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm của các bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Trong đó, ưu tiên bố trí nguồn kinh phí cho hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số, phục vụ triển khai Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng nhằm phục vụ hoạt động quản lý nhà nước theo quy định của Luật.

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2025, các bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2025 để triển khai thực hiện; bố trí kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong năm đầu thực thi.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tổng hợp, dự toán kinh phí, trình Hội đồng nhân dân bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện hằng năm theo quy định; đề xuất biểu dương, khen thưởng theo quy định pháp luật các sản phẩm truyền thông có giá trị tuyên truyền cao, có sức lan tỏa xã hội, góp phần đưa Luật vào cuộc sống hiệu quả.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này.

Căn cứ nội dung Kế hoạch và tình hình thực tiễn, các bộ, ngành, địa phương được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật trong phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa phương mình, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện theo quy định.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các bộ, ngành và địa phương kịp thời phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc phối hợp với các bộ, ngành liên quan để làm rõ, thống nhất hướng dẫn thực hiện. Trường hợp vượt quá thẩm quyền, Bộ Khoa học và Công nghệ báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.